

câu 81(1 điểm): Phát biểu nào sau đây về dòng năng lượng trong hệ sinh thái là **sai**?

- A. Ở mỗi bậc dinh dưỡng, năng lượng chủ yếu bị mất đi do hoạt động hô hấp của sinh vật.
- B. Năng lượng được truyền theo một chiều và được giải phóng vào môi trường dưới dạng nhiệt.
- C. Ở bậc dinh dưỡng càng cao thì tổng năng lượng được tích lũy trong sinh vật càng giảm.

D. Trong chu trình dinh dưỡng, năng lượng được truyền từ bậc dinh dưỡng cao đến bậc dinh dưỡng thấp.

Câu 82*: Bộ ba nào sau đây là codon kết thúc trên mARN?

- A. UGA. B. GAA. C. UGG.

Câu 83*(15 điểm): Nhóm nào trong các nhóm cá thể dưới đây được xem như một quần thể?

- A. Ốc trong hồ. B. Cá Anh vũ sống ở sông Hồng.
- C. Các cây ngập mặn ở bãi triều Giao thủy. D. Chuột trong nhà.

Đáp án: B

Câu 84*: Quần thể sinh vật **không** có kiểu phân bố nào?

Câu 85(15 điểm)*: Ở một loài sinh vật lưỡng bội ($2n = 8$), các cặp nhiễm sắc thể tương đồng được ký hiệu là Aa, Bb, Dd và Ee. Do đột biến lệch bội đã làm xuất hiện thể một nhiễm. Bộ nhiễm sắc thể nào phù hợp với thể đột biến trên?

Câu 86: Cặp cơ quan nào dưới đây là cơ quan tương đồng?

- A. Cánh dơi và cánh bướm. B. Mang cá và mang tôm.
- C. Chân chuột chũi và chân dế chũi. D. Cánh dơi và chi trước của mèo

Câu 87: Một quần thể thực vật giao phấn, xét 1 gen có 2 alen là E và e. Theo lý thuyết, quần thể có cấu trúc di truyền nào sau đây có tần số các kiểu gen không đổi qua các thế hệ?

- A. 50%Ee: 50%Ee. B. 100%Ee.
- C. 25%Ee: 50%Ee: 25%ee. D. 50%Ee: 50%ee.

Câu 88: Sơ đồ nào sau đây mô tả đúng nội dung giả thuyết siêu trội?

- A. aaBB < AaBB > Aabb. B. AaBB < AaBb > aabb.
- C. AaBB > AaBb > aabb. D. AaBB > AaBb > aabb.

Câu 89: Theo lý thuyết, phép lai $P: AaX^bX^b \times AaX^BY$ tạo ra F_1 có bao nhiêu loại kiểu gen?

- A. 6.** B. 2. C. 8. D. 12.

Câu 90: Dịch mã là quá trình tổng hợp nên phân tử

- A. mARN và prôtêin. B. mARN. C. ADN. **D. prôtêin.**

Câu 91: Ở rừng mưa nhiệt đới điều kiện môi trường thuận lợi cho nhiều loài chim sinh sống, do đó xảy ra cạnh tranh gay gắt. Để đảm bảo các loài cùng tồn tại trong một quần xã, mỗi loài sẽ hình thành một

- A. ổ sinh thái hẹp khác nhau. B. nơi ở khác nhau.
- C. khu vực sống khác nhau. D. giới hạn sinh thái khác nhau.

Đáp án: A

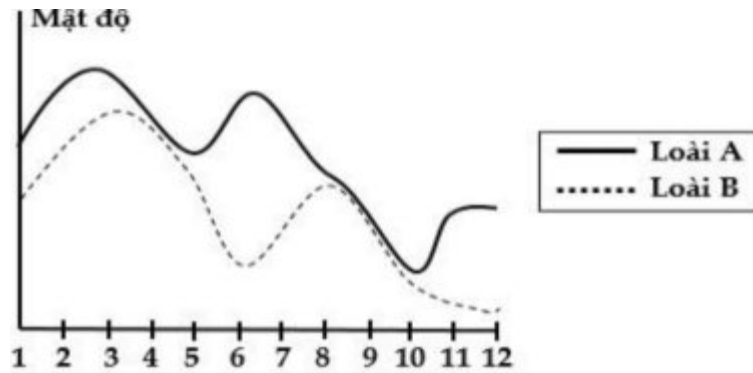
Câu 100: Theo lý thuyết, trường hợp nào sau đây, tính trạng do gen quy định chỉ biểu hiện ở giới cái?

- A. Ở người, gen nằm trên vùng không tương đồng của NST giới tính Y.
- B. Ở thú, gen nằm trong tế bào chất và gen nằm trên NST thường.
- C. Ở ruồi giấm, gen nằm trên vùng tương đồng của NST giới tính X và Y.
- D. Ở chim, gen nằm trên vùng không tương đồng của NST giới tính Y.

Đáp án: D

Câu 101:

Đồ thị dưới đây mô tả biến động số lượng cá thể của hai loài trong một quần xã. Hai loài A và B có mối quan hệ



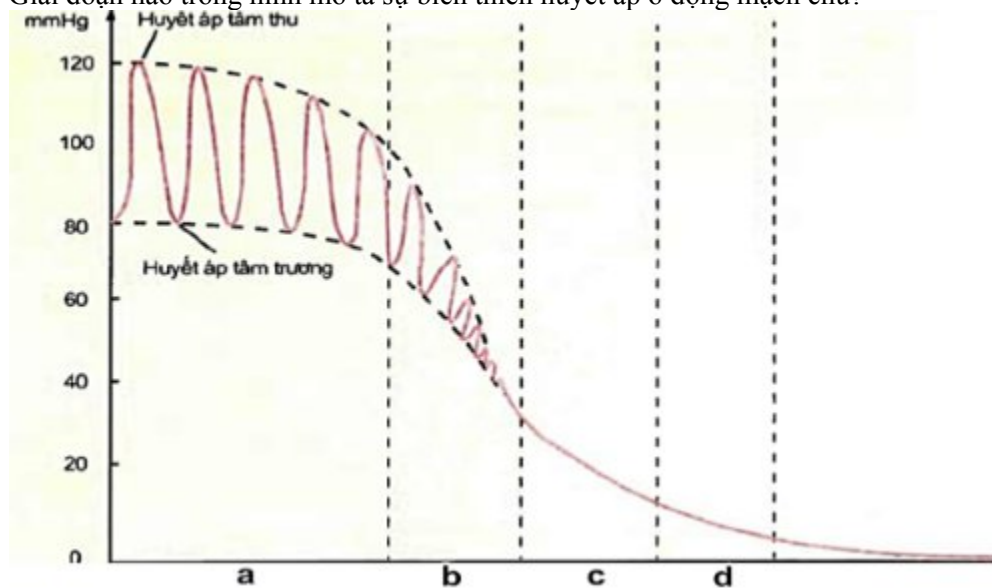
- A. Hợp tác. B. Kí sinh vật chủ. C. Cộng sinh. D. Ức chế cảm nhiễm.

Câu 102: Ở người, bộ phận nào sau đây không có chức năng tiêu hoá hoá học?

- A. Miệng. B. Thực quản. C. Dạ dày. D. Ruột non.

Đáp án: B

Câu 110: Giai đoạn nào trong hình mô tả sự biến thiên huyết áp ở động mạch chủ?



- A. Giai đoạn d. B. Giai đoạn b. C. Giai đoạn a. D. Giai đoạn c.

Đáp án: C